

# KỸ THUẬT CHĂN NUÔI DÊ

Dê là gia súc nhai lại có tầm vóc nhỏ, ăn được nhiều lá cỏ và loại cây, khả năng chịu đựng kham khổ và chống đỡ bệnh tật tốt. Dê mắn đẻ, thời gian mang thai ngắn, tốc độ tăng đàn nhanh. Chăn nuôi dê ít vốn, quay vòng nhanh, tận dụng được lao động nhàn rỗi trong gia đình.

## I. GIỚI THIỆU VỀ CÁC GIỐNG DÊ

Dê đang nuôi ở Quảng Trị hiện có 3 giống chính: Dê địa phương (dê cỏ), dê Bách thảo và dê Alpine.

**1. Dê địa phương (dê cỏ):** Là dê lâu đời tại địa phương, có màu lông pha tạp không thuần nhất, đa số màu nâu hoặc đen loang trắng, tai nhỏ, không cụp. Dê đực và dê cái đều có râu và sừng. Dê cỏ nuôi chủ yếu để lấy thịt với đặc điểm:

Khả năng sinh trưởng chậm, tầm vóc nhỏ bé:

- Khối lượng trưởng thành: Con cái: 25 - 32 kg/con

Con đực: 35 - 37 kg/con.

- Tỷ lệ thịt xẻ đạt: 39 - 41%

Tuổi phối giống lần đầu là: 6 - 7 tháng tuổi đẻ 1,4 lứa/năm (2 năm 3 lứa) tỷ lệ đẻ 1 con /lứa là 70% ; 2 con/lứa là 25%; 3 con/lứa là 5% (1,3 con/lứa).

## 2. Dê Bách Thảo:

Dê Bách Thảo là dê kiêm dụng sữa thịt. Màu lông tương đối đồng nhất là màu lông đen loang sọc trắng, tai to, cụp, không có râu cằm, phần lớn không có sừng.

Khối lượng trưởng thành: Dê cái: 40 - 45 kg/con; Dê đực: 75 - 80 kg/con; Sơ sinh: 2,6 - 2,8 kg/con. Tỷ lệ thịt xẻ đạt: 42 - 44 %.

Khả năng sinh sản tương đối tốt. Tuổi phối giống lần đầu: 7 - 8 tháng; Số con bình quân: 1,7 con/ lứa. Số lứa đẻ bình quân 1,8 lứa / năm.

Dê hiền lành, có thể nuôi nhốt hoàn toàn hoặc kết hợp nuôi thả ở các vùng ở Quảng Trị đều cho kết quả tốt.

## 3. Dê Alpine:

Là giống dê sữa của Pháp được Trung tâm Khuyến nông khuyến lâm Tỉnh nhập về năm 2002, nuôi tại Cam Lộ. Dê có màu lông chủ yếu là màu vàng, đôi khi đốm trắng. Khối lượng trưởng thành: con cái đạt 40 - 42 kg/con. Con đực: 50 - 55 kg/con.

## **II. PHƯƠNG PHÁP CẢI TẠO ĐÀN DÊ**

Xuất phát từ những nhược điểm của dê cỏ nên ta dùng dê Bách Thảo để cải tạo, cải tiến năng suất, chất lượng đàn dê cỏ địa phương.

Phương pháp cải tạo là dùng đực giống dê Bách Thảo cho nhảy trực tiếp với dê cái địa phương tạo ra con lai F1 có năng suất, chất lượng cao hơn hẳn dê địa phương. Phương pháp này đơn giản, rẻ tiền, dễ làm và có thể áp dụng được tất cả mọi nơi kể cả vùng sâu vùng xa.

Dê lai F1 có đặc điểm:

- Khối lượng sơ sinh: cao hơn 20% so với dê cỏ.
- Khối lượng 30 ngày tuổi đạt: 9 - 11 kg/ con, cao hơn 2,5 - 3 kg/con so với dê cỏ cùng tuổi.
- Khối lượng 60 ngày tuổi đạt: 16 - 17 kg/con tăng hơn 40% so với dê cỏ.

## **III. KỸ THUẬT CHĂN NUÔI DÊ**

### **1. Cách chọn giống:**

- Chọn dê con: Dê con phải có khối lượng sơ sinh 1,8 - 2 kg/con (con cái), và 2,3 kg/con (con đực). Lúc cai sữa đạt khối lượng 6,5-7,5 kg/con trở lên thì chọn làm hậu bị. Các dê được chọn phải từ các lứa đẻ sinh đôi trở lên của các dê mẹ đẻ từ lứa thứ 2 đến lứa thứ 8. Bố mẹ chúng là dê đực ở độ tuổi 2 đến 5 năm.

- Chọn dê cái: Là con của dê mẹ cho nhiều sữa, dê con mau lớn, ngoại hình thanh mảnh; đầu nhỏ nhẹ; mình dài, phần sau phát triển hơn phần trước; da mỏng, lông mịn; bầu vú to, mềm mại, đều.

- Chọn dê đực giống: Dê đực khoẻ mạnh, hăng hái, không khuyết tật; đầu to, ngắn, trán rộng; thân hình cân đối, không quá béo, hoặc gầy. Phần thân sau chắc chắn, bắp nở đều, bốn chân chắc khoẻ, 2 hòn cà đều và cân đối. Dê đực phải là dê của con mẹ cho nhiều sữa, dê con tăng trọng nhanh, khả năng chống bệnh tốt. Dê đực 6 tháng tuổi không đạt 15 kg trở lên không sử dụng làm giống.

**2. Phôi giống:** Tuổi bắt đầu phối giống của dê cái là 7 - 8 tháng tuổi, dê đực 5 - 6 tháng tuổi. Khi bắt đầu phối giống dê cái phải đạt khối lượng 17 - 18 kg, dê đực phải đạt khối lượng 15 - 16 kg.

- Tỷ lệ đực/cái thích hợp là: 1/20 - 1/25.

- Những dê cái có ngoại hình, thể chất và khối lượng đạt yêu cầu thì phải theo dõi sát các kỳ động dục để phối giống kịp thời.

- Thời điểm phối giống thích hợp là 24 giờ kể từ sau khi dê cái có biểu hiện động dục.

- Không cho giao phối đồng huyết và không cho dê đực non phối với dê cái già.

- Dê cái trên 7 năm tuổi và dê đực trên 8 năm tuổi cần được loại thải.

### **3. Thức ăn cho dê:**

- *Thức ăn thô xanh:*

Dê là loại ăn tạp, nguồn thức ăn chính là cỏ và các loại lá cây. Dê có thể ăn các loại lá cây mà trâu, bò không ăn được. Nhưng dê không thích ăn các loại cỏ và lá cây bị ướt, nên khi chăn thường phải thả dê vào khoảng 9 - 10 giờ sáng.

Ngoài chăn thả dê ở bãi chăn thì nên cho dê ăn thêm cỏ ở chuồng 2 - 3 kg/con.

Có thể trồng một số cây họ đậu và một số giống cỏ làm thức ăn cho dê như:

+ Cỏ hoà thảo: Cỏ Voi, cỏ Lông Pa Ra

+ Cây họ đậu: Keo đậu, điền thanh...

+ Các cây khác: Keo tai tượng, cây mía, cây mít, cây sung...

Thời gian qua Trung tâm Khuyến nông khuyến ngư tỉnh đã nhập về các loại cây, cỏ, dùng làm thức ăn cho dê rất tốt như: cây chè Khổng Lò, đậu Sơn Tây và cỏ Voi. Các loại cây này cho năng suất cao, dinh dưỡng cao, trồng để làm thức ăn bổ sung cho dê đều rất tốt.

- *Thức ăn hỗn hợp:* Gồm các loại cám gạo, ngô, bột sắn... tùy theo lứa tuổi, khả năng sinh sản và tiết sữa cho dê mà ăn từ 0,2 - 0,8 kg/con/ ngày.

- Có thể bổ sung một lượng muối ăn và khoáng đa vi lượng dưới dạng đã chế biến để dê sử dụng tùy thích.

- Tuyệt đối tránh thức ăn chua, hôi, mốc, ươn. Hàng ngày cho dê ăn no, đủ các chất dinh dưỡng. Nếu thiếu hụt khẩu phần, dê sinh trưởng kém, thành thực chậm, giảm thể trọng, giảm sản lượng sữa, sinh sản kém, dê gầy dễ bị sinh bệnh.

- Dê thích ăn ở độ cao do vậy cần treo máng thức ăn lên cao cách mặt đất 0,4-0,5 m, cây lá cho ăn thêm cũng nên treo cao để Dê dễ ăn.

#### **4. Chuồng trại:**

*Làm chuồng trại nơi cao ráo, thoát nước, ở cuối hướng gió đảm bảo đông ấm hè mát.*

- Nuôi dê phải làm chuồng sàn, cách mặt đất 50 - 80 cm.

- Vật liệu làm chuồng đơn giản, bằng gỗ, tre, nứa, lá...

- Sàn chuồng làm bằng thanh tre, gỗ, nứa thẳng, nhẵn, bản rộng 2,5 cm; cách nhau 1,5 cm đủ lọt phân và tránh cho dê không bị lọt chân.

- Chuồng nên có ngăn riêng cho dê đực giống, dê hậu bị, dê chữa gần đẻ, dê mẹ và dê con dưới 3 tuần tuổi và các loại dê khác.

- Có sân chơi cao ráo, không đọng nước, định kỳ lấy phân ra khỏi chuồng và vệ sinh tẩy uế chuồng trại bằng vôi bột 1 tháng 1 lần.

- Diện tích chuồng nuôi: Phải bảo đảm:

+ Dê trên 6 tháng tuổi: 0,7 - 1 m<sup>2</sup> /con

+ Dê dưới 6 tháng tuổi: 0,3 - 0,5 m<sup>2</sup> /con.

#### **5. Các biện pháp chăm sóc dê sinh sản:**

- Dê chữa: 150 ngày (dao động trong vòng 146 - 157 ngày) trong thời gian chữa cần chặn thả dê gần chuồng, nơi bằng phẳng, tránh đuổi đánh đập. Tách xa dê đực giống để tránh nhảy dê chữa, dễ gây sảy thai.

- Trước khi đẻ 5 - 10 ngày nhốt riêng dê chữa. Dê sắp đẻ, bầu vú căng sữa, dịch nhờn chảy ở âm hộ, sụp mông. Cho cỏ khô, sạch vào lót ổ và chuẩn bị đỡ đẻ cho dê.

- Sau khi dê đẻ cần lấy khăn mềm, sạch, lau khô lớp màng nhầy ở mồm, mũi để tránh ngạt thở cho dê con.
- Thắt cuống rốn bằng chỉ cách bụng 1cm rồi cắt ngoài chỗ thắt và sát trùng bằng cồn Iod. (I ốt) .
- Sau khi đẻ 30 phút cho dê bú sữa đầu ngay nhằm tăng cường sức khỏe và sức đề kháng của dê con.
- Không cho dê mẹ ăn nhau thai, cho dê mẹ uống nước muối 0,5% hoặc nước đường 10%.
- Để dê con nằm ở ổ ấm, nuôi nhốt dê mẹ và dê con 3 - 4 ngày, cho ăn tại chuồng, sau đó chăn thả gần nhà.
- Từ ngày thứ 4 đến ngày 21. Nuôi dê con trong cũi (ô riêng) đảm bảo ấm áp, khô sạch, cho bú ngày 3 - 4 lần. Khi 10 ngày tuổi tập cho dê con ăn thức ăn để tiêu, cỏ non sạch và khô ráo.
- Không chăn thả dê con trước 21 ngày tuổi và dê mẹ sau khi đẻ 7 - 10 ngày
- Đến 21 - 30 ngày tuổi cho dê con chăn thả theo đàn.
- Dê con sau 3 tháng tuổi tách riêng dê đực, cái và phân đàn theo hướng sản xuất.

***TTKNKNQT***